TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **48/**2018/HSST
Ngày 23/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Kim Ngân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Rạng Đông**

2. Ông **Đinh Quang Tuyến**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Ngọc Chí**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa*:* Bà **Nghiêm Ngọc Phương**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2018/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/QĐXXST-HS, ngày 08/3/2018 đối với bị cáo:

- Phạm Kim Th (tên gọi khác: B), sinh năm 1980, tại: Phú Quốc, Kiên Giang; Nơi cư trú: khu phố 3, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn M (Chết) và bà Nguyễn Thị R; Chồng: Phan Văn S, sinh năm 1975; Con có 04 người: lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền sự, Tiền án: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/09/2017 đến nay. Có mặt.

- Những người bị hại:

- Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1955. Địa chỉ: tổ 10, khu phố 6, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, Kiên Giang. Có mặt.

- Bà **Nguyễn Thị Ổ**, sinh năm 1959. Địa chỉ: tổ 15, khu phố 4, thị trấn An Thới, huyện Phú Quốc, Kiên Giang. Có mặt.

- Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1948. Địa chỉ: tổ 2, ấp 4, xã Cửa Cạn, huyện Phú Quốc, Kiên Giang. Có mặt.

- Bà **Hồng Thị H**, sinh năm 1940. Địa chỉ: ấp Lê Bát, xã Cửa Cạn, huyện Phú Quốc, Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt.

- Ông **Trần Kh**, sinh năm 1962. Địa chỉ: khu phố 2, thị trấn An Thới, huyện Phú Quốc, Kiên Giang. Có mặt.

- Bà **Trần Thị L**, sinh năm 1932. Địa chỉ: ấp Cây Thông Ngoài, xã Cửa Dương, huyện Phú Quốc, Kiên Giang. Có mặt.

- Bà **Trần Thị Th**, sinh năm 1954. Địa chỉ: khu phố 9, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, Kiên Giang. Có mặt.

- Ông **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1958. Địa chỉ: khu phố 5, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, Kiên Giang. Có mặt.

- Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1942. Địa chỉ: khu phố 9, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt.

- Bà **Trần Thị Ngọc D**, sinh năm 1960. Địa chỉ: ấp Chuồng Vích, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt.

- Bà **Huỳnh Thị H**, sinh năm 1948. Địa chỉ: ấp Ông Lang, xã Cửa Dương, huyện Phú Quốc, Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt.

- Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1949. Địa chỉ: khu phố 4, thị trấn An Thới, huyện Phú Quốc, Kiên Giang. Có mặt.

- Ông **Võ Đ**, sinh năm 1937. Địa chỉ: khu phố 3, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, Kiên Giang. Có mặt.

- Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1951. Địa chỉ: ấp Đá Chồng, xã Bãi Thơm, huyện Phú Quốc, Kiên Giang. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Phan Văn S**, sinh năm 1975. Địa chỉ: khu phố 10, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc, Kiên Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 30/4/2017 đến ngày 08/9/2017, Phạm Kim Th dùng nhiều thủ đoạn gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của nhiều người, trong đó phần đông là các phụ nữ lớn tuổi có đeo nhiều nữ trang (nhẫn, dây chuyền…) bằng các thủ đoạn như: Th báo có người thân là Việt Kiều, người giàu đang làm từ thiện phát tiền, gạo cho người nghèo, rồi dẫn dụ các bị hại lên xe để Th chở đi nhận quà. Trên đường

đi, Th bảo họ đưa tài sản như tiền, vàng (có giá trị) cho Th cất giữ, vì nếu thấy có nhiều tài sản sẽ không được phát quà, sau đó Th tìm cách bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản. Bằng các thủ đoạn trên, Phạm Kim Th đã thực hiện trót lọt 12 vụ lừa đảo, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 08 giờ ngày 30/4/2017, Phạm Kim Th đến khu phố 6, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bà Lê Kim H gồm: 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 4,5 chỉ; 01 chiếc nhẫn vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ; 01 nhẫn vàng 18K, trọng lượng 0,7 chỉ; tiền Việt Nam 97.000 đồng và một điện thoại di động hiệu Samsung. Sau đó Th bán dây chuyền và nhẫn cho tiệm vàng "Kim Phú Quý" tại khu phố 5, thị trấn Dương Đông được hơn 7.000.000 đồng. Tất cả số tiền này, Th tiêu xài trong cuộc sống gia đình hết, còn điện thoại di động Thu quăng bỏ trên đường đi.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/6/2017, Phạm Kim Th đến khu phố 4, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bà Nguyễn Thị Ổ gồm: 01 chiếc nhẫn vàng 24K, trọng lượng 05 chỉ; tiền Việt Nam 350.000 đồng và một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy. Sau đó Th điều khiển xe chạy về thị trấn Dương Đông, trên đường đi Th lấy vàng, tiền, còn tài sản khác Th vứt bỏ bên đường. Th bán chiếc nhẫn cho tiệm vàng "Kim Phú Quý" tại khu phố 5, thị trấn Dương Đông được 9.000.000 đồng. Tất cả số tiền này, Th tiêu xài trong cuộc sống gia đình hết.

Vụ thứ ba: Vào tháng 6/2017, khoảng 08 giờ sáng, Phạm Kim Th đến nhà của bà Nguyễn Thị N (sinh năm 1948) tại ấp 4, xã Cửa Cạn, huyện Phú Quốc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bà N gồm: đôi bông tai vàng 18K, trọng lượng 0,3 chỉ; tiền Việt Nam 8.200.000 đồng; Th điều khiển xe chạy về tiệm vàng "Kim Phú Quý" tại khu phố 5, thị trấn Dương Đông bán đôi bông tai được 1.000.000 đồng. Tất cả số tiền này, Th tiêu xài trong cuộc sống gia đình hết.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 13, ngày 11/7/2017, Phạm Kim Th điều khiển xe đến nhà của bà Hồng Thị H (sinh năm 1940) tại ấp Lê Bát, xã Cửa Cạn, huyện Phú Quốc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bà H sợi dây chuyền vàng 24K, trọng lượng 06 chỉ; Th điều khiển xe chạy về tiệm vàng "Kim Phú Quý" tại khu phố 5, thị trấn Dương Đông bán sợi dây chuyền được 8.800.000 đồng. Tất cả số tiền này, Th tiêu xài trong cuộc sống gia đình hết.

Vụ thứ năm: Vào khoảng 14 giờ, ngày 17/7/2017, Phạm Kim Th đến khu phố 2, thị trấn An Thới, huyện Phú Quốc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Trần Kh 01 chiếc lắc tay vàng 18K, trọng lượng 8,5 chỉ; 01 cái đồng hồ và 01 cái áo khoác. Th điều khiển xe chạy về tiệm vàng "Kim Phú Quý" tại khu phố 5, thị trấn Dương Đông bán chiếc lắc được 12.500.000 đồng. Tất cả số tiền này, Th tiêu xài trong cuộc sống gia đình hết. Số tài sản khác Th quăng bỏ bên đường.

Vụ thứ sáu: Vào khoảng tháng 7/2017, khoảng 10 giờ, Phạm Kim Th đến nhà bà Trần Thị L (sinh năm 1932) tại xã Cửa Dương, huyện Phú Quốc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bà L 48.510.000 đồng và 200 đô la Úc. Tất cả số tiền này, Th tiêu xài trong cuộc sống gia đình hết.

Vụ thứ bảy: Vào khoảng 12 giờ, ngày 03/8/2017, Phạm Kim Th đến nhà bà Trần Thị Th (sinh năm 1954) tại khu phố 9, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bà Th gồm: 01 dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 4,5 chỉ; 01 đôi bông tay vàng 24K, trọng lượng 1,2 chỉ và số tiền 200.000 đồng. Th điều khiển xe chạy về tiệm vàng "Kim Phú Quý" tại khu phố 5, thị trấn Dương Đông bán sợi dây chuyền và đôi bông tai được bao nhiêu tiền thì Th không nhớ. Tất cả số tiền này, Th tiêu xài trong cuộc sống gia đình hết.

Vụ thứ tám: Vào khoảng 09 giờ sáng, ngày 12/8/2017, Phạm Kim Th đến ấp Suối Cát, xã Cửa Dương, huyện Phú Quốc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Thanh H đang đi bán vé số gồm: 01 cái bóp bên trong có số tiền 5.000.000 đồng và 420 tờ vé số, loại 10.000 đồng. Tất cả số tiền này, Th tiêu xài trong cuộc sống gia đình hết, tài sản khác Th vứt bỏ bên đường.

Vụ thứ chín: Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 13/8/2017, Phạm Kim Th nhà bà Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1942) tại khu phố 9, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bà Đ gồm: 03 chiếc nhẫn vàng 24K, trọng lượng 01 chiếc là 01 chỉ và số tiền 10.000.000 đồng. Th điều khiển xe chạy về tiệm vàng "Kim Phú Quý" tại khu phố 5, thị trấn Dương Đông bán 03 chiếc nhẫn được khoảng 10.000.000 đồng. Tất cả số tiền này, Th tiêu xài trong cuộc sống gia đình hết.

Vụ thứ mười: Vào khoảng 13 giờ ngày 01/9/2017, Phạm Kim Th đến quán ăn của bà Trần Thị Ngọc D tại ấp Chuồng Vích, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bà D gồm: đôi bông tai vàng 18K, trọng lượng 0,5 chỉ; sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 1,8 chỉ và số tiền 900.000 đồng. Th điều

khiển xe chạy về tiệm vàng "Kim Phú Quý" tại khu phố 5, thị trấn Dương Đông bán đôi bông tai và sợi dây chuyền được 2.500.000 đồng. Tất cả số tiền này, Th tiêu xài trong cuộc sống gia đình hết.

Vụ thứ mười một: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/9/2017, Phạm Kim Th đến quán ăn của bà Huỳnh Thị H tại ấp Ông Lang, xã Cửa Dương, huyện Phú Quốc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bà H sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 05 chỉ. Th điều khiển xe chạy về tiệm vàng "Kim Phú Quý" tại khu phố 5, thị trấn Dương Đông bán sợi dây chuyền được hơn 7.000.000 đồng. Tất cả số tiền này, Th tiêu xài trong cuộc sống gia đình hết.

Vụ thứ mười hai: Vào khoảng 08 giờ ngày 08/9/2017, Phạm Kim Th đến chợ An Thới thuộc khu phố 1, thị trấn An Thới, huyện Phú Quốc lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bà Nguyễn Thị H 01 sợi dây chuyền vàng 24K, trọng lượng 04 chỉ. Th điều khiển xe chạy về tiệm vàng "Kim Phú Quý" tại khu phố 5, thị trấn Dương Đông bán sợi dây chuyền được hơn 12.000.000 đồng. Tất cả số tiền này, Th tiêu xài trong cuộc sống gia đình hết.

Ngoài ra, Phạm Kim Th còn thực hiện hai lần hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/4/2017, Phạm Kim Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 68S3-8474 của anh Phan Văn S (chồng của Th) đến nhà ông Võ Đ (sinh năm 1937) tại khu phố 3, thị trấn Dương Đông, Phú Quốc với ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Đ nhưng không được nên Th đã lấy trộm tài sản của ông Đ gồm 01 cái ví da bên trong có một số giấy tờ cá nhân và tiền Việt Nam 7.800.000 đồng, Th lấy tiền rồi vứt bỏ cái ví và giấy tờ bên đường, số tiền trộm được Th tiêu xài trong cuộc sống gia đình hết.

Lần thứ hai: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/9/2017, Phạm Kim Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển số 68S3-8474 của anh Phan Văn S (chồng của Th) đến nhà bà Nguyễn Thị C tại ấp Đá Chồng, xã Bãi Thơm, Phú Quốc, Th lấy trộm tài sản của bà C gồm sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 03 chỉ và chiếc nhẫn vàng 24K trọng lượng 1,5 chỉ. Th điều khiển xe chạy về tiệm vàng "Kim Phú Quý" tại khu phố 5, thị trấn Dương Đông bán sợi dây chuyền và chiếc nhẫn được bao nhiêu tiền thì không nhớ. Tất cả số tiền này, Th tiêu xài trong cuộc sống gia đình hết.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Dream, màu nho, biển số kiểm soát 68S3-8474, số máy FMG805772, số khung CHL00138243, không có gắn bửng trước, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận về giá trị tài sản trong tố tụng hình sự số 78/KL-HĐĐG, ngày 04/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Quốc kết luận:

- 01 chỉ vàng 18K, vào ngày 30/4/2017 có giá trị 2.250.000 đồng;
- 01 chỉ vàng 18K, vào tháng 6/2017 có giá trị 2.250.000 đồng;
- 01 chỉ vàng 18K, vào ngày 17/7/2017 có giá trị 2.200.000 đồng;
- 01 chỉ vàng 18K, vào ngày 03/8/2017 có giá trị 2.200.000 đồng;
- 01 chỉ vàng 18K, vào ngày 01/9/2017 có giá trị 2.300.000 đồng;
- 01 chỉ vàng 18K, vào ngày 05/9/2017 có giá trị 2.300.000 đồng;
- 01 chỉ vàng 18K, vào ngày 13/9/2017 có giá trị 2.350.000 đồng;
- 01 chỉ vàng 24K, vào ngày 10/6/2017 có giá trị 3.520.000 đồng;
- 01 chỉ vàng 24K, vào ngày 11/7/2017 có giá trị 3.430.000 đồng;
- 01 chỉ vàng 24K, vào ngày 03/8/2017 có giá trị 3.490.000 đồng;
- 01 chỉ vàng 24K, vào ngày 13/6/2017 có giá trị 3.530.000 đồng;
- 01 chỉ vàng 24K, vào ngày 08/9/2017 có giá trị 3.650.000 đồng;
- 01 chỉ vàng 24K, vào ngày 13/9/2017 có giá trị 3.650.000 đồng;
- 200 đô la Úc (ký hiệu AUD) vào tháng 7/2017 có giá trị 3.508.400 đồng;

Các tài sản khác không rõ nhãn hiệu, không rõ model, không có tài sản, do đó Hội đồng không xác định được giá trị tài sản.

Bản cáo trạng số: 38/CT-VKSPQ ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Phạm Kim Th về các tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo điểm a khoản 3 Điều 139 Bộ luật Hình sự và tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: hành vi của bị cáo Phạm Kim Th đã phạm vào các tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và tội "*Trộm cắp tài sản*". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139; khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm b, g, h khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS năm 1999, xử phạt bị cáo từ 10 năm đến 11 năm tù, về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và từ 12 tháng đến 15 tháng tù, về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc Phạm Kim Th phải trả lại tài sản cho những người bị hại như sau: bà Trần Thị L số tiền còn lại là 47.018.000 đồng; bà

Lê Kim H số tiền là 14.047.000 đồng; bà Nguyễn Thị Ổ số tiền là 17.950.000 đồng; bà Nguyễn Thị N số tiền là 8.875.000 đồng; bà Hồng Thị H số tiền là 20.580.000 đồng; ông Trần Kh số tiền là 18.700.000 đồng; bà Trần Thị Th số tiền là 14.288.000 đồng; ông Nguyễn Thanh H số tiền là 9.200.000 đồng; bà Nguyễn Thị Đ số tiền là 20.590.000 đồng; bà Nguyễn Thị H số tiền là 14.600.000 đồng; bà Huỳnh Thị H số tiền là 11.500.000 đồng; bà Nguyễn Thị C số tiền là 12.525.000 đồng.

Buộc Phạm Kim Th phải nộp 13.990.000 đồng là khoản tiền thu lợi bất chính của bà Trần Thị Ngọc D và ông Võ Đ để sung quỹ nhà nước.

Tạm giữ 01 xe mô tô, nhãn hiệu Dream, màu nho, biển số kiểm soát 68S3-8474, số máy FMG805772, số khung CHL00138243, không có gắn bửng trước, đã qua sử dụng, để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, những người bị hại đồng ý với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về trách nhiệm bồi thường thiệt hại và đề nghị xử nghiêm bị cáo theo pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Kim Th khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố. Từ ngày 30/4/2017 đến ngày 13/9/2017, bị cáo đã dùng nhiều thủ đoạn gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của 12 người gồm vàng, tiền và một số tài sản khác, với tổng giá trị tài sản là 208.538.400 đồng; ngoài ra bị cáo

còn 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản là 20.325.000 đồng. Hội đồng xét xử đã có đủ yếu tố kết luận hành vi của bị cáo Phạm Kim Th đã phạm vào các tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm a khoản 3 Điều 139; khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

[2]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; nhiều lần xâm phạm đến tài sản của người khác trái pháp luật; có tính chất chuyên nghiệp; phạm tội đối với người già; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Nên bị cáo có tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm b, g, h khoản 1 Điều 48 BLHS. Hành vi của bị cáo cần có mức hình phạt thật nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường một phần thiệt hại cho bà Trần Thị L với số tiền là 5.000.000 đồng; nên bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: bà Trần Thị L yêu cầu bồi thường số tiền còn lại là 47.018.000 đồng; bà Lê Kim H yêu cầu bồi thường số tiền là 14.047.000 đồng; bà Nguyễn Thị Ổ yêu cầu bồi thường số tiền là 17.950.000 đồng; bà Nguyễn Thị N yêu cầu bồi thường số tiền là 8.875.000 đồng; bà Hồng Thị H yêu cầu bồi thường số tiền là 20.580.000 đồng; ông Trần Kh yêu cầu bồi thường số tiền là 18.700.000 đồng; bà Trần Thị Th yêu cầu bồi thường số tiền là 14.288.000 đồng; ông Nguyễn Thanh H yêu cầu bồi thường số tiền là 9.200.000 đồng; bà Nguyễn Thị Đ yêu cầu bồi thường số tiền là 20.590.000 đồng; bà Nguyễn Thị H yêu cầu bồi thường số tiền là 14.600.000 đồng; bà Huỳnh Thị H yêu cầu bồi thường số tiền là 11.500.000 đồng; bà Nguyễn Thị C yêu cầu bồi thường số tiền là 12.525.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho những người bị hại nên ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo.

Bà Trần Thị Ngọc D và ông Võ Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường nên cần buộc bị cáo phải giao nộp lại 13.990.000 đồng là khoản tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước.

[4]. Về tang vật: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Dream, màu nho, biển số kiểm soát 68S3-8474, số máy FMG805772, số khung CHL00138243, không có gắn bửng trước, đã qua sử dụng. Đây là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm

tội, không có giấy đăng ký, nên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Kim Th** phạm các tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và "*Trộm cắp tài sản"*.

2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139; khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: **Phạm Kim Th** 10 (mười) năm tù, về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và 01 (một) năm tù, về tội "*Trộm cắp tài sản*". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm, giữ tạm giam (ngày 18/9/2017).

3. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584; 586; 589 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường thiệt hại tài sản cho những người bị hại, cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị L số tiền còn lại là 47.018.000 đồng (*Bốn mươi bảy triệu, không trăm mười tám nghìn đồng*);

- Bà Lê Kim H số tiền là 14.047.000 đồng (*Mười bốn triệu, không trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*);

- Bà Nguyễn Thị Ổ số tiền là 17.950.000 đồng (*Mười bảy triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng*);

- Bà Nguyễn Thị N số tiền là 8.875.000 đồng (*Tám triệu, tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*);

- Bà Hồng Thị H số tiền là 20.580.000 đồng (*Hai mươi triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng*);

- Ông Trần Kh số tiền là 18.700.000 đồng (*Mười tám triệu, bảy trăm nghìn đồng*);

- Bà Trần Thị Th số tiền là 14.288.000 đồng (*Mười bốn triệu, hai trăm tám mươi tám nghìn đồng*);

- Ông Nguyễn Thanh H số tiền là 9.200.000 đồng (*Chín triệu, hai trăm nghìn đồng*);

- Bà Nguyễn Thị Đ số tiền là 20.590.000 đồng (*Hai mươi triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng*);

- Bà Nguyễn Thị H số tiền là 14.600.000 đồng (*Mười bốn triệu, sáu trăm nghìn đồng*);

- Bà Huỳnh Thị H số tiền là 11.500.000 đồng (*Mười một triệu, năm trăm nghìn đồng*);

- Bà Nguyễn Thị C số tiền là 12.525.000 đồng (*Mười hai triệu, năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

- Buộc bị cáo phải giao nộp lại 13.990.000 đồng (*Mười ba triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng*) là khoản tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước.

4. Về tang vật: áp dụng Điều 41 BLHS.

Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước 01 xe mô tô, nhãn hiệu Dream, màu nho, biển số kiểm soát 68S3-8474, số máy FMG805772, số khung CHL00138243, không có gắn bửng trước, đã qua sử dụng.

5. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 10.493.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (những người bị hại vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú) để xin xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

***Nơi nhận*:**
- Sở Tư pháp Kiên Giang;
- VKS huyện Phú Quốc;
- THA Dân sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Võ Kim Ngân